

**SỞ GD – ĐT THÁI BÌNH
TRƯỜNG THPT CHUYÊN**

ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG LỚP 12 LẦN 1

Môn: Ngữ văn

Thời gian làm bài: 120 phút

(Không kể thời gian giao đề)

Mục tiêu:

Kiến thức: Kiểm tra mức độ đạt chuẩn kiến thức của học sinh cụ thể như sau:

- Kiến thức làm văn, tiếng Việt
- Kiến thức văn học: Tác giả, tác phẩm.
- Kiến thức đời sống.

Kĩ năng:

- Kĩ năng đọc hiểu văn bản.
- Kĩ năng tạo lập văn bản (viết đoạn văn nghị luận xã hội, viết bài văn nghị luận văn học).

I. ĐỌC – HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

Con ơi! Con có ý oán thầy giáo con vì người đã nóng quá. Con nghĩ lại xem đã bao nhiêu lần con gắt gỏng, mà gắt gỏng với ai? Với cha con, với mẹ con là những người đáng lẽ con phải kính nể.

Thầy giáo con đôi khi nóng nảy, không phải là không có cớ. Đã bao nhiêu năm, người khó nhọc dạy trẻ. Trừ một vài đứa có nghĩa và ở thủy chung với thầy, còn phần đông là những kẻ vong ân, chúng đã phụ lòng tốt của người và không nghĩ đến công lao của người. Hết thầy bọn chúng con đều gieo cho thầy những mối ưu phiền hơn là những sự như ý. Một người hiền lành nhất trên trái đất này, ở vào địa vị thầy, cũng phải đâm ra tức giận. Lắm phen, trong mình khó ở, thầy cũng phải gắng đi làm vì không đến nỗi phải nghỉ, con có biết đâu! Thầy gắt vì thầy đau, nhất là những khi thầy thấy các con biết rõ là thầy yếu lại thừa cơ nghịch ngợm thì thầy đau khổ biết dường nào!

Con ơi! Phải kính yêu thầy giáo con. Hãy yêu thầy vì cha yêu thầy và trọng thầy. Hãy yêu thầy, vì thầy đã hi sinh đời thầy để gây hạnh phúc cho biết bao nhiêu đứa trẻ sẽ quên thầy. Hãy yêu thầy vì thầy mở mang trí tuệ và giáo hóa tâm hồn cho con. Rồi đây, con sẽ trưởng thành, thầy cùng cha sẽ không còn ở trên đời này nữa, lúc ấy con sẽ thấy hình ảnh thầy thường hiển hiện ở cạnh cha, lúc ấy con sẽ thấy nét đau đớn và lao khổ trên mặt thầy làm cho con phải cực lòng mặc dầu đã cách hàng 30 năm. Rồi con tự thẹn và con ân hận đã không yêu người và trái đạo với người.

(Trích *Những tấm lòng cao cả*, Edmondo De Amicis)

Câu 1. (0.5 điểm) Nhận biết

Tại sao người cha khuyên con đừng oán giận thầy giáo?

Câu 2. (0.5 điểm) Thông hiểu

Hãy cho biết hiệu quả biểu đạt của phép điệp được sử dụng trong những câu văn sau:

Con ơi! Phải kính yêu thầy giáo con. Hãy yêu thầy vì cha yêu thầy và trọng thầy. Hãy yêu thầy, vì thầy đã hi sinh đời thầy để gây hạnh phúc cho biết bao nhiêu đứa trẻ sẽ quên thầy. Hãy yêu thầy vì thầy mở mang trí tuệ và giáo hóa tâm hồn cho con.

Câu 3. (1.0 điểm) Vận dụng

Theo anh/chị tình thầy trò cần được xây dựng trên cơ sở nào? Vì sao?

Câu 4. (1.0 điểm) Thông hiểu

Đoạn trích cho anh/chị cảm nhận được điều gì về tình cảm của người cha với con?

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm) Vận dụng cao

Từ nội dung ở phần Đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) về sức mạnh của lòng biết ơn.

Câu 2 (5.0 điểm) Vận dụng cao

Ta về, mình có nhớ ta
 Ta về, ta nhớ những hoa cùng người.
 Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi
 Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng.
 Ngày xuân mơ nở trắng rừng
 Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang.
 Ve kêu rừng phách đổ vàng
 Nhớ cô em gái hái măng một mình
 Rừng thu trăng rọi hòa bình
 Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung

(Trích Việt Bắc – Tố Hữu, Ngữ Văn 12, Tập 1, NXBGD, 2019, Tr.111)

Cảm nhận về đoạn thơ trên. Từ đó, chỉ ra những biểu hiện của tính dân tộc được thể hiện trong đoạn thơ.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN TUYENSINH247.COM

Phần	Nội dung
I	1. Phương pháp: căn cứ nội dung đoạn trích Cách giải: - Người cha khuyên con đừng oán giận thầy vì mọi sự nóng giận của thầy đều có nguyên do: + Thầy suốt đời khó nhọc dạy trẻ, nhưng phần đông là những đứa trẻ vong ân, đã phụ lòng tốt của người và không nghĩ đến công lao của người. + Hầu hết bọn chúng đều gieo cho thầy sự ưu phiền hơn là sự như ý.

- + Vẫn cố gắng đi làm dù trong người khó ở.
- + Thầy gắt vì thầy đau, nhất là những khi thấy các con biết thầy yếu lại thừa cơ nghịch ngợm nên thầy càng đau khổ hơn.

2.

Phương pháp: căn cứ bài Điệp ngữ, phân tích

Cách giải:

- Phép điệp: Hãy yêu thầy vì...
- Tác dụng: Sử dụng điệp ngữ tác giả nhằm nhấn mạnh con phải biết yêu quý, kính trọng thầy giáo vì những lí do như: cha yêu và kính trọng thầy, thầy đã gây hạnh phúc cho nhiều người, thầy đã mở mang trí tuệ và tâm hồn con. Qua đó khẳng định vai trò và tấm lòng lớn lao vĩ đại của thầy.

3.

Phương pháp: phân tích, tổng hợp

Cách giải:

Tình thầy trò cần được xây dựng dựa trên cơ sở của tình yêu thương và sự tôn trọng.

Vì: Người thầy phải có tình yêu thương, lòng bao dung độ lượng thì mới có thể giúp các em học tập nên người. Đồng thời người thầy cũng cần phải tôn trọng cá tính riêng của học sinh, để có những định hướng dạy dỗ đúng đắn. Và học sinh cũng cần yêu thương và kính trọng thầy – người đã dạy dỗ, bảo ban ta khôn lớn.

4.

Phương pháp: phân tích, tổng hợp

Cách giải:

Tình cảm của cha đối với con đó là tình chăm sóc, sự quan tâm, yêu thương vô bờ người cha dành cho con.

II

Câu 1

Phương pháp: phân tích, tổng hợp

Cách giải:

1. Giới thiệu vấn đề

2. Giải thích thế nào là “lòng biết ơn”?

- Lòng biết ơn là sự ghi nhớ công ơn, tình cảm mà người khác mang lại cho mình. Những hành động, việc làm mà họ hi sinh để mang lại niềm hay hạnh phúc hay niềm vui cho mình.

3. Bàn luận

* **Biểu hiện lòng biết ơn:**

- Luôn ghi nhớ công ơn của họ trong lòng
- Có những hành động thể hiện sự biết ơn
- Luôn mong muốn đền đáp công ơn của những người đã giúp đỡ mình

* **Tại sao phải có lòng biết ơn?**

- Vì đó là nghĩa cử, truyền thống tốt đẹp của ông cha ta từ bao đời xưa.
- Lòng biết ơn là một tình cảm cao đẹp và thiêng liêng của mỗi con người.
- Mỗi công việc chúng ta thành công không phải tự nhiên mà có, dù lớn hay nhỏ cũng có sự giúp đỡ của ai đó, vậy nên ta cần phải có lòng biết ơn.

4. Mở rộng vấn đề và liên hệ bản thân

- Phê phán những kẻ sống vong ơn bội nghĩa
- Liên hệ bản thân

Câu 2:

Phương pháp:

- Phân tích (Phân tích đề để xác định thể loại, yêu cầu, phạm vi dẫn chứng).
- Sử dụng các thao tác lập luận (phân tích, tổng hợp, bàn luận,...) để tạo lập một văn bản nghị luận văn học.

Cách giải:



Yêu cầu hình thức:

- Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng làm nghị luận văn học để tạo lập văn bản.
- Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.



Yêu cầu nội dung:

- Giới thiệu tác giả Tô Hữu và tác phẩm *Việt Bắc*

- Tô Hữu là lá cờ đầu của thơ ca Cách mạng Việt Nam. Đường Cách mạng, đường thơ Tô Hữu gắn liền với các chặng đường của cách mạng Việt Nam.
- Tập thơ *Việt Bắc* là một trong những thành tựu xuất sắc của văn học những năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 – 1954). Tập thơ là tiếng ca hùng tráng, thiết tha về cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược, phản ánh những chặng đường gian lao, anh dũng và thắng lợi của dân tộc.

- Phân tích đoạn thơ trên

Đoạn thơ là bức tranh tứ bình về khung cảnh Việt Bắc.

- *Hai câu đầu*: giới thiệu nội dung bao quát cảm xúc chung của cả đoạn thơ. Câu đầu có tính chất đưa đẩy:

Ta về mình có nhớ ta

Đây là lời của của người ra đi nói với người ở lại, ước hỏi, nhắc nhở tình nghĩa khi chia xa. Và hỏi cũng là để gợi dẫn, để tìm cơ hội bộc lộ tình cảm của mình:

Ta về ta nhớ những hoa cùng người

Hoa và người đan xen hài hòa đầm thắm tạo nên nét riêng biệt của mảnh đất này.

- *Tám câu thơ tiếp theo*: được tổ chức trong một cấu trúc đặc sắc, những câu sáu dành để tả cảnh, những câu tám lại dành để tả người. Bốn cặp câu giống như bốn bức tranh của một bộ tứ bình.

+ *Cảnh mùa đông*:

Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi

Đèo cao nắng ánh dao gài thắt lưng

Gam màu chủ đạo trong bức tranh này là gam màu xanh. Trên nền xanh bát ngát ấy, nổi bật lên những bông “*hoa chuối đỏ tươi*” xua tan đi vẻ âm u, thổi hơi ấm xua tan sương mù và gió rét. Sức nặng của hai câu thơ dồn vào hai chữ “*đèo cao*”, gợi lên tư thế hiên ngang của con người Việt Bắc trong công việc lao động.

+ *Cảnh mùa xuân:*

Ngày xuân mơ nở trắng rừng

Nhớ người đan nón chuốt từng sợi giang

Núi rừng Việt Bắc đã ngập trong một màu trắng thanh khiết, tinh khôi của hoa mơ. Thấp thoáng trong rừng hoa mơ ấy, ta bắt gặp hình ảnh con người Việt Bắc trong lao động, mang vẻ đẹp cần mẫn và tài hoa phù hợp với thiên nhiên thơ mộng và thanh khiết.

+ *Cảnh mùa hạ:*

Ve kêu rừng phách đổ vàng

Nhớ cô em gái hái măng một mình

Câu thơ trên chỉ có sáu âm tiết nhưng đã gợi ra cả một chuỗi vận động liên hoàn: tiếng ve kêu gọi mùa hè đến, mùa hè với sắc nắng chói chang của nó nhuộm vàng cả rừng phách. Hình ảnh con người hiện ra qua cách gọi “*cô em gái*” khiến người Việt Bắc hiện lên thật thân thương, gần gũi. Đó có thể là người em gái đang hái măng rừng để nuôi quân. Con người hiện ra hết sức lặng lẽ: “*cô em gái*” chỉ có “*một mình*” giữa rừng măng, lao động trong thầm lặng, trong lãng quên, không cần được biết đến hay ngợi ca.

+ *Cảnh mùa thu:*

Rừng thu trăng rọi hòa bình

Nhớ ai tiếng hát ân tình thủy chung

Lẽ thường các bộ tứ bình thường bắt đầu là bức tranh mùa xuân và kết lại bằng bức tranh mùa đông. Nhưng trong tác phẩm của mình, nhà thơ lại mở màn bằng cảnh mùa đông và kết lại bằng một bức họa phẩm mùa thu với vàng trắng hòa bình chiếu rọi. Cảnh thật thơ mộng, hữu tình và yên bình, hạnh phúc!

Nếu như trong toàn bộ tác phẩm, cặp xưng hô *ta- mình* luôn đồng hiện thì ở đây ta bắt gặp đại từ “*ai*”. *Ai* - phải chăng đó cũng chỉ là *mình* mà thôi. Đại từ phiếm chỉ khiến lời thơ trở nên tình tứ hơn, khiến nỗi nhớ như mang hình sắc của lúa đôi. Người ra về không tái hiện lại lời ca mà chỉ ghi lại ấn tượng mà bài ca đọng lại trong lòng người “*ân tình thủy chung*”. Đó là phẩm chất của những con người Việt Bắc, luôn son sắt thủy chung, một lòng với cách mạng. Chiến tranh dù qua đi, bụi thời gian dù có phủ bụi mờ lên những kỉ niệm thì vẻ đẹp của tấm lòng ấy mãi mãi vẹn nguyên trong kí ức của người ra đi.

- Nhận xét về tính dân tộc trong thơ Tố Hữu

Thơ Tố Hữu đậm đà tính dân tộc

+ Tính dân tộc được tạo ra bởi việc sử dụng thể thơ lục bát, tạo nhịp điệu uyển chuyển cho câu thơ

- + Hình ảnh thơ giản dị, thường thấy nhiều trong ca dao: hoa, ánh trăng, rừng
- + Cập đại từ xưng hô “ta – mình” thường thấy trong ca dao, thể hiện tình cảm son sắt, thủy chung
 - Tổng kết

